

I. KHÔNG CHỈ TOKYO MƠI KHÔNG TIN VÀO MẮT MÌNH.

Sáng thứ hai 20.3, ngay sau khi thị trường tài chính Tokyo mở cửa, tỷ giá đồng đôla đã sụt xuống chỉ còn đối được 88,75 yen Nhật, một tỷ giá thấp kỷ lục từ khi thế chiến thứ nhì chấm dứt, kéo theo chỉ số Nikkei của Nhật xuống dưới ngưỡng 16.000 điểm, thấp nhất kể từ 28 tháng qua. Ảnh hưởng của tỷ giá "trên trời" này của đồng yen như thế nào trên hàng xuất khẩu của Nhật và hàng nhập khẩu vào Nhật, mọi người đều rõ. Song ảnh hưởng của tỷ giá này nơi các nước đang phát triển, nhận viện trợ của Nhật - trong đó có cả Việt Nam và được biết theo nguồn tin ngoại giao Việt Nam đã bàn bạc với Nhật về vấn đề này - là một điều cần dừng lại phân tích.

Pierre-Antoine Donnet, một cây bút tài chính của AFP, đã viết như sau:

Sự lên giá của đồng yen nhanh chóng trở thành một cơn ác mộng đối với những nước nhận viện trợ của Nhật bằng đồng yen. Tokyo vừa cho biết một cách rõ ràng rằng sẽ không thể thương thuyết trở lại về các khoản cho vay tín dụng với lãi suất thấp bằng đồng yen. Hôm thứ hai đồng yen đã xuống dưới mức 90 yen/1 đôla, tỷ giá như thế tăng 10% chỉ trong vòng 2 tháng qua. 10 năm trước đây với 1 đôla, người ta có thể mua được 242 yen.

Nhiều nước đã khẩn cấp yêu cầu thương thuyết lại các khoản tín dụng dài hạn mà các nước này đã vay, thường là với kỳ hạn từ 20 đến 30 năm, có khi được gia hạn ân huệ thêm vài năm. Hôm thứ bảy 18.3, Thứ trưởng thương mại Liu Shanzai của Trung Quốc đã yêu cầu xem xét lại các khoản nợ của Trung Quốc. Những khoản nợ vay từ năm 1979, lúc đó tương đương 10 tỷ đôla, nay đã lên đến 16,6 tỷ đôla theo tỷ giá ngày hôm nay.

Nhật Bản, nước viện trợ nhiều nhất hiện nay cho các nước đang phát triển, đã cung cấp trong

N HỮNG RÚNG ĐỘNG VÀ N HỮNG TRẦN TRỞ

DANH ĐỨC



năm 1993 một ngân khoản tín dụng là 11,474 tỷ đôla, trong đó 60% cho châu Á. Tính đến cuối năm 1993, viện trợ ODA của Nhật đã là hơn 12.500 tỷ yen, tương đương 138 tỷ đôla...Malaysia, nước nhận viện trợ đứng hàng thứ 7 của Nhật (sau Indonesia, Trung Quốc, Ấn Độ, Thái Lan, Philippines, Hàn Quốc) nay đang than rằng trong 5 năm qua, ngân khoản để trả nợ cho Nhật đã tăng gấp đôi chỉ vì tỷ giá đồng yen tăng cao. Malaysia nay đang chọn một thái độ mới, theo lời một nhà ngoại giao Malaysia ở Tokyo: sẽ không mượn nợ Nhật Bản nữa. Trong khi đó, Ngân hàng trung ương Malaysia đang chuyển đổi cơ cấu ngoại tệ sở hữu của mình: 35% số ngoại tệ sở hữu của Malaysia nay là đồng yen.

Phía Nhật cho rằng sự "tăng nợ" này là ngoài ý muốn của Nhật Bản và chỉ có tính cách thất thường. Vụ trưởng vụ hợp tác kinh tế, Hiroshi Hirabayashi, tuyên bố "Chúng tôi thông cảm nhưng chúng tôi phải căn cứ trên dài hạn. Đề xuất giảm nợ không phải là một ý kiến hay."

Trở lại với Tokyo, cũng buổi sáng thứ hai 20.3 đó, đường xe điện ngầm ở Tokyo bị đánh hơi độc, khiến 10 người chết, hơn 5.000 người phải nhập viện. Giáo phái mang tên "AOUM Chân lý tối thượng" bị tình nghi là thủ phạm. Hãy hình dung hàng triệu người dân mỗi ngày phải sử dụng xe điện ngầm nay phải nơm nớp lo sợ không biết lúc nào hơi độc sẽ lại xì ra - báo chí Nhật đã phản ứng rất mau mắn: các nhật báo Yomiuri Shimbun, Asahi Shimbun và Mainichi Shimbun, số ấn hành hàng triệu bản, đều đã phát hành ngay một ấn bản đặc biệt chỉ 3 giờ sau khi vụ khủng bố xảy ra và sẽ còn phát hành một ấn bản đặc biệt khác vào sáng thứ tư 22.3, ít lâu sau khi cảnh sát tiến hành cuộc hành quân bắt ráp vào 25 cơ sở của giáo phái này. Số báo đặc biệt này được phát không ngoài đường phố - thay vì phát hành theo địa

chỉ đăng ký như thường lệ. Từ *Mainichi Shimbun* còn phát hành miễn phí một ấn bản bằng tiếng Anh. Chạy đua thông tin giữa 3 nhật báo hàng đầu này của Nhật chẳng? Nhất định rồi. Song điều này còn phản ánh một tâm trạng hoảng hốt không biết điều gì đã, đang và còn sắp xảy ra nơi người dân Nhật, mà nhiệm vụ của báo chí là phải thông tin nhanh chóng, đầy đủ và trung thực cho người đọc. Chỉ sau vụ động đất tàn phá khu vực thành phố cảng Kobe có 2 tháng vài ngày (17.1), vụ khủng bố ở Tokyo đã làm soi mòn niềm tự tin của người dân Nhật: nước Nhật nay đã dễ "trúng đòn" (*vulnerable*), từ kinh tế (trước sức ép của đồng đôla), đến thiên tai và "nhân tai". Trong một bối cảnh mà nền sản xuất nội địa đang đình đốn và sắp bị hàng nhập cạnh tranh do tỷ giá yen/dôla bất lợi cho hàng Nhật. Thế hệ thứ ba sau chiến tranh nay đang phải đứng trước những thay đổi mà hai thế hệ cha ông của họ đã không phải gánh chịu: sự phát triển vượt bậc trong 3 thập niên qua nay bị đe dọa khủng khiếp lại kéo theo tình bất ổn của công ăn việc làm mỗi cá nhân. Đã qua rồi thời kỳ của huyền thoại "phục vụ cả đời cho một chủ là ấm no rồi" mà hai thế hệ đã từng được hưởng.

Một sự kiện cụ thể cũng xảy ra trong tuần lễ này là những thay đổi nơi giới lãnh đạo tập đoàn Sony (trong thời điểm tuần lễ này, tại TPHCM, Sony tổ chức một cuộc triển lãm rất qui mô, quá qui mô đến nỗi ít người biết rằng chính trong lúc đó Sony đang có trải qua một cơn khủng hoảng nội bộ). Hôm 22.3, tập đoàn Sony đã fax đi một thông cáo báo chí cho biết có những thay đổi lãnh đạo mà nội dung được hiểu như sau: từ phương thức quản lý cá nhân lãnh đạo tối thượng, nay Sony chuyển qua lãnh đạo tập thể với ông Norio Ohga làm Chủ tịch hội đồng quản trị. Thông cáo này không đề cập gì đến vai trò của nhà sáng lập Sony, ông Akio

Morita. Được biết, từ năm 1989, kể từ khi Sony mua lại công ty điện ảnh Columbia của Mỹ, Sony đã thua lỗ khá nhiều. Cho tài khóa năm 93-94, kết thúc ngày 31.3.1994, Sony đã lỗ 205 tỷ yen (chưa tính thuế), theo thời giá lúc đó khoảng 2 tỷ đôla. Trên thị trường chứng khoán Tokyo hôm 22.3.95, trị giá cổ phiếu Sony sụt mất 10 yen còn 4.090 yen. Tất nhiên, những tin tức này hoàn toàn không dính líu gì đến thị trường Việt Nam mới chỉ là một thị trường tiêu thụ và bắt quá là lấp rấp chút ít...Song, trong một cái nhìn khác, có thể nhận ra một bài học từ vụ này: trong cái nhìn đầy tham vọng "Tất cả là Sony", nhà lãnh đạo tối cao của tập đoàn đồng thời là nhà sáng lập nuôi tham vọng chinh phục cả thị trường điện ảnh vốn là sở trường của Hollywood chỉ bằng sức lực tài chánh của mình và bằng cách đầu tư vào một lĩnh vực mà nay thực tế lại không quan tâm (lĩnh vực truyền hình siêu nét, THVD) trong khi các đối thủ của Sony (xin miễn nêu tên kéo vô tình quảng cáo không công người này mà lại "đánh" người kia) lại đầu tư cho lĩnh vực laser disc, một lĩnh vực có nhu cầu sử dụng ngay trước mắt khi người tiêu dùng đã chán hệ VHS (băng video thường). Những tính toán "chiến lược" này không hẳn là dài hạn kéo dài 10 hoặc 20 năm mà chỉ là trong vòng 5 năm đòi hỏi một sự định hướng tiền liệu thị trường đúng. Chỉ một sai lầm trong việc dự báo một nhu cầu mới của người tiêu dùng mà mình sẽ là người tạo nên, sẽ tai hại biết bao nhiêu!

II. MỘT THỊ TRƯỜNG TÀI CHÁNH QUỐC TẾ "VÔ CHÍNH PHỦ"

Đồng đôla sụt giá.

Một loạt các tiền tệ khác như đồng franc Pháp, đồng peseta Tây Ban Nha, đồng escudo Bồ Đào Nha cũng là nạn nhân của đồng đôla. Từ hơn tháng qua, lấy

thí dụ đồng franc, khi tỷ giá đôla xuống dưới mức 5 francs và khi đồng mark Đức tăng vọt so với đồng franc (đồng mark Đức được xem là chỗ dựa của đồng franc Pháp), thì điều gì sẽ xảy ra? Ngân hàng trung ương phải tăng lãi suất, và như thế có nghĩa là không khuyến khích đầu tư sản xuất.

Báo *Le Monde* 7.3, tức vài ngày sau khi các ngân hàng trung ương châu Âu nhất tề can thiệp hôm 3.3 để giữ tỷ giá đồng đôla song vô hiệu quả, đã đăng bài xã luận với nội dung như sau: "Sự sụt giá của đồng đôla là hậu quả của việc các nhà đầu tư quốc tế mất niềm tin nơi đồng tiền này sau cuộc khủng hoảng Mexico. Họ e ngại rằng cùng với việc nền kinh tế Mỹ giảm tốc độ, Ngân khố liên bang Mỹ sẽ chấm dứt đeo đuổi chính sách tăng lãi suất. Họ bỏ đồng đôla vì muốn thu được lợi nhuận cao hơn từ nơi các đồng mark và yen. Sự mất trật tự tài chánh hiện tại còn là dấu hiệu của sự thiếu vắng uy quyền ở mỗi nước cũng như ở trên toàn cầu. Đồng đôla sụt giá là hậu quả của sự "chung sống" giữa một Tổng thống thuộc đảng Dân Chủ và một quốc hội thuộc đảng Cộng Hoà. Đồng sterling hay đồng peseta hoặc đồng lira có sụt giá, cũng là do những cuộc khủng hoảng chính trị ở London, ở Madrid và ở Roma. Ngoài ra, mỗi nước bảo vệ các quyền lợi của mình trước hết và trên hết tất cả. Người Mỹ đã sử dụng quá đáng "đồng đôla rẻ" như là một vũ khí phục vụ nền kinh tế của họ và phục vụ quyền lợi đảng phái của họ. Một tình trạng vô chính phủ hoàn toàn" trên bình diện rộng".

NHỮNG NHÀ NGÂN HÀNG CHĂNG MÀNG ĐẾN LƯƠNG TÂM VÀ LUẬT PHÁP.

Có thể đào sâu hơn khái niệm "vô chính phủ" kể trên qua phân tích của một số bài báo. Sau vụ Barings, tờ *Nihon Keizai Shimbun* của Nhật viết:

"Sự sụp đổ của ngân hàng Barings sau những

vụ mua bán các "sản phẩm chiết xuất" đã gieo kinh hoàng trên mọi thị trường tài chánh, bắt đầu là Tokyo. Đối với người thường từ ngữ "sản phẩm chiết xuất" chẳng có nghĩa gì lắm. Cụm từ này dùng để chỉ những hợp đồng có kỳ hạn hay những chọn lựa mua bán dựa trên những chỉ số của thị trường chứng khoán, những trái phiếu, hoặc những lãi suất (của cổ phiếu gốc). Nói cách khác là đánh cá trên những kết quả hàng ngày của các hoạt động tài chánh thông thường, giống như là thay vì đánh cá xem con ngựa nào về nhất, nhai, ba lại đánh cá xem ai thắng độ. ...Trái với những hoạt động thực thụ của các thị trường tài chánh vốn được kiểm soát nghiêm ngặt, người ta lại không kiểm tra chặt chẽ các thương vụ dựa trên các "sản phẩm chiết xuất". Ngân hàng Anh quốc đã từ chối không cứu ngân hàng Barings do không nắm đủ các yếu tố cần thiết cho việc quản lý."

Trong khi đó, tờ *Sunday Times* của Anh lại tiết lộ một bí mật khác: "Hôm thứ sáu 24.2, Eddie George, Thống đốc ngân hàng trung ương Anh, đang đi nghỉ vụ xuân, từ khu du lịch mùa đông Avoriaz vội vã bay về London. Ông triệu tập ngay một phiên họp với các chủ cơ sở tài chánh có khả năng mua lại ngân hàng Barings. Tất cả đều kết lại bởi 2 vấn đề: - định giá những thua lỗ - và thái độ kiên cố của ban giám đốc ngân hàng Barings. Những người này lúc đó còn đòi những người mua lại ngân hàng Barings phải chỉ cho nhân viên của ngân hàng này số tiền thưởng hàng năm là 100 triệu bảng Anh. Qua ngày chủ nhật 26.2, Thống đốc ngân hàng Anh quốc Eddie George từ chối giám hộ ngân hàng Barings và sau đó Barings tuyên bố khánh tận."